

Lương Bằng, ngày 02 tháng 03 năm 2024

THÔNG BÁO
CỦA HỘI ĐỒNG LỰA CHỌN SÁCH GIÁO KHOA
TRƯỜNG THCS THỊ TRẦN LƯƠNG BẰNG
Về việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 9 trong cơ sở giáo dục phổ thông

Thực hiện Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông (Thông tư 27);

Căn cứ Quyết định số 4338/QĐ-BGDĐT ngày 18/12/2023 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 9; Quyết định số 421/QĐ-BGDĐT ngày 29/01/2024 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt bổ sung sách giáo khoa lớp 9 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 467/QĐ- UBND ngày 28/02/2024 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc ban hành Tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 423/SGDĐT-GDTrH ngày 29/02/2024 V/v thực hiện công tác lựa chọn SGK lớp 5, lớp 9, lớp 12 Chương trình GDPT 2018; Công văn số 120/PGDĐT ngày 29/2/2024 của Phòng GD & ĐT V/v thực hiện công tác lựa chọn SGK lớp 5, lớp 9 Chương trình GDPT 2018;

Thực hiện Kế hoạch số 15/ KH- THCSLB ngày 01/03/2024 của Hội đồng lựa chọn SGK trường THCS TT Lương Bằng về việc tổ chức thực hiện lựa chọn sách giáo khoa lớp 9 năm học 2024 – 2025.

Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa lớp 9 năm học 2024 – 2025 trường THCS TT Lương Bằng thông báo tới CBGV, cha mẹ học sinh, học sinh nhà trường một số nội dung sau:

1. Hội đồng lựa chọn sách nhà trường gửi tệp đính kèm các văn bản liên quan của Bộ GDĐT, UBND tỉnh, Sở GDĐT, Phòng GD&ĐT, Hội đồng lựa chọn sách về công tác lựa chọn SGK lớp 9 năm học 2024 – 2025 tới toàn thể CBGV, cha mẹ học sinh, học sinh.

2. Thông báo Danh mục SGK được Bộ GDĐT phê duyệt; nguồn sách, đường link hoặc các tài liệu liên quan đến các bộ SGK được Bộ GDĐT phê duyệt (do Bộ GDĐT, Sở GDĐT, NXB... cung cấp)

3. Thông báo Tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

4. Thông báo khung thời gian thực hiện quy trình lựa chọn SGK;

Đề nghị cán bộ quản lí, giáo viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng hiểu đúng, hiểu đầy đủ về công tác lựa chọn sách giáo khoa tại Nhà trường và thực hiện nghiêm túc, đúng quý trình và đảm bảo nguyên tắc được quy định tại Thông tư 27/2023/ TT- BGDĐT.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT(đề b/c);
- CBGV, CMHS, HS;
- Lưu hồ sơ HĐ.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
HIỆU TRƯỞNG**



Phạm Thị Phượng

Phụ lục 1: DANH MỤC CÁC VĂN BẢN VỀ CÔNG TÁC LỰA CHỌN SÁCH

STT	TÊN VĂN BẢN	NƠI BAN HÀNH	GHI CHÚ
1	Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông (Thông tư 27);	Bộ Giáo dục và Đào tạo	
2	Quyết định số 4338/QĐ-BGDĐT ngày 18/12/2023 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 9;	Bộ Giáo dục và Đào tạo	
3	Quyết định số 421/QĐ-BGDĐT ngày 29/01/2024 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt bổ sung sách giáo khoa lớp 9 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông;	Bộ Giáo dục và Đào tạo	
4	Quyết định số 467/ QĐ- UBND ngày 28/02/2024 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc ban hành Tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;	UBND Tỉnh Hưng Yên	
5	Công văn số 423/SGDDĐT-GDTrH ngày 29/02/2024 V/v thực hiện công tác lựa chọn SGK lớp 5, lớp 9, lớp 12 Chương trình GDPT 2018;	Sở GD & ĐT tỉnh Hưng Yên	
6	Công văn số 120/PGDĐT ngày 29/2/2024 của Phòng GD & ĐT V/v thực hiện công tác lựa chọn	Phòng GD & ĐT Kim Động	

	SGK lớp 5, lớp 9 Chương trình GDPT 2018;		
7	Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;	BGD và ĐT	

Phụ lục 2: DANH MỤC SÁCH GIÁO KHOA LỚP 9 ĐƯỢC BỘ GD PHÊ DUYỆT

TT	Tên sách	Tác giả	<i>Ghi chú</i>
1	Ngữ văn 9, Tập 1 <i>(Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống)</i>	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Ngân Hoa, Đặng Lưu (đồng Chủ biên)	
	Ngữ văn 9, Tập 2 <i>(Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống)</i>	Bùi Mạnh Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Ngân Hoa, Đặng Lưu (đồng Chủ biên)	
2	Ngữ văn 9, Tập 1 <i>(Bộ Chân trời sáng tạo)</i>	Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi (đồng Chủ biên)	
	Ngữ văn 9, Tập 2 <i>(Bộ Chân trời sáng tạo)</i>	Nguyễn Thị Hồng Nam, Nguyễn Thành Thi (đồng Chủ biên)	
3	Ngữ văn 9, Tập 1 <i>(Bộ Cánh diều)</i>	Nguyễn Minh Thuyết (Tổng Chủ biên), Đỗ Ngọc Thống (Chủ biên).	
	Ngữ văn 9, Tập 2 <i>(Bộ Cánh diều)</i>	Nguyễn Minh Thuyết (Tổng Chủ biên), Đỗ Ngọc Thống (Chủ biên)	
4	Toán 9, Tập 1 <i>(Bộ Cánh diều)</i>	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	
	Toán 9, Tập 2	Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	

TT	Tên sách	Tác giả	<i>Ghi chú</i>
	<i>(Bộ Cánh diều)</i>		
5	Toán 9, Tập 1 <i>(Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống)</i>	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Cung Thế Anh, Nguyễn Huy Đoan (đồng Chủ biên)	
	Toán 9, Tập 2 <i>(Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống)</i>	Hà Huy Khoái (Tổng Chủ biên), Cung Thế Anh, Nguyễn Huy Đoan (đồng Chủ biên)	
6	Toán 9, Tập 1 <i>(Bộ Cùng khám phá)</i>	Lê Thị Hoài Châu (Tổng chủ biên), Phạm Thị Thu Thủy (đồng Chủ biên)	
	Toán 9, Tập 2 <i>(Bộ Cùng khám phá)</i>	Lê Thị Hoài Châu (Tổng chủ biên), Phạm Thị Thu Thủy (đồng Chủ biên)	
7	Toán 9, Tập 1 <i>(Bộ Chân trời sáng tạo)</i>	Trần Nam Dũng (Tổng Chủ biên), Trần Đức Huyền, Nguyễn Thành Anh (đồng Chủ biên)	
	Toán 9, Tập 2 <i>(Bộ Chân trời sáng tạo)</i>	Trần Nam Dũng (Tổng Chủ biên), Trần Đức Huyền, Nguyễn Thành Anh (đồng Chủ biên)	
8	Tiếng Anh 9 Macmillan Motivate!	Hoàng Tăng Đức (Tổng Chủ biên), Phùng Thị Kim Dung (Chủ biên)	
9	Tiếng Anh 9 i-Learn Smart World	Võ Đại Phúc (Tổng Chủ biên), Nguyễn Dương Hoài Thương (Chủ biên)	
10	Tiếng Anh 9 English Discovery	Trần Thị Lan Anh (Chủ biên)	

TT	Tên sách	Tác giả	<i>Ghi chú</i>
11	Tiếng Anh 9 Bloggers- Smart	Lê Hoàng Dũng (Chủ biên)	
12	Tiếng Anh 9 Right on!	Võ Đại Phúc (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	
13	Tiếng Anh 9 Friends Plus	Trần Cao Bội Ngọc (Chủ biên)	
14	Tiếng Anh 9 Global Success	Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên), Lương Quỳnh Trang (Chủ biên)	
15	Tiếng Anh 9 THiNK	Trịnh Hồng Linh (Chủ biên)	
16	Tiếng Anh 9 Explore English	Nguyễn Thanh Bình (Tổng Chủ biên), Lê Nguyễn Như Anh (Chủ biên)	
17	Lịch sử và Địa lí 9 <i>(Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống)</i>	Vũ Minh Giang (Tổng Chủ biên xuyên suốt phần Lịch sử); Đào Ngọc Hùng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên phần Địa lí)	
18	Lịch sử và Địa lí 9 <i>(Bộ Chân trời sáng tạo)</i>	Hà Bích Liên, Hồ Thanh Tâm (đồng Chủ biên phần Lịch sử); Nguyễn Kim Hồng (Tổng Chủ biên phần Địa lí)	
19	Lịch sử và Địa lí 9 <i>(Bộ Cánh Diều)</i>	Đỗ Thanh Bình (Tổng Chủ biên phần Lịch sử); Lê Thông (Tổng Chủ biên phần Địa lí)	
20	Khoa học tự nhiên 9 <i>(Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống)</i>	Vũ Văn Hùng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Biên, Lê Trọng Huyền, Đinh Đoàn Long (đồng Chủ biên)	
21	Khoa học tự nhiên 9	Cao Cự Giác (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Đức Hiệp, Tống Xuân Tám (đồng Chủ biên)	

TT	Tên sách	Tác giả	<i>Ghi chú</i>
	<i>(Bộ Chân trời sáng tạo)</i>		
22	Khoa học tự nhiên 9 <i>(Bộ Cánh Diều)</i>	Đình Quang Báo (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Đặng Thị Oanh, Dương Xuân Quý (đồng Chủ biên)	
23	Giáo dục công dân 9 <i>(Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống)</i>	Nguyễn Thị Toan (Tổng Chủ biên), Trần Thị Mai Phương (Chủ biên)	
24	Giáo dục công dân 9 <i>(Bộ Chân trời sáng tạo)</i>	Huỳnh Văn Sơn (Tổng Chủ biên), Bùi Hồng Quân (Chủ biên)	
25	Giáo dục công dân 9 <i>(Bộ Cánh diều)</i>	Nguyễn Thị Mỹ Lộc (Tổng Chủ biên), Phạm Việt Thắng (Chủ biên)	
26	Tin học 9 <i>(Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống)</i>	Nguyễn Chí Công (Tổng Chủ biên), Hà Đặng Cao Tùng (Chủ biên)	
27	Tin học 9 <i>(Bộ Chân trời sáng tạo)</i>	Quách Tất Kiên (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	
28	Tin học 9 <i>(Bộ Cánh diều)</i>	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Hồ Cẩm Hà (Chủ biên)	
29	Âm nhạc 9 <i>(Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống)</i>	Hoàng Long (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	
30	Âm nhạc 9	Hồ Ngọc Khải, Nguyễn Thị Tố Mai (đồng Tổng Chủ biên)	

TT	Tên sách	Tác giả	<i>Ghi chú</i>
	<i>(Bộ Chân trời sáng tạo)</i>		
31	Âm nhạc 9 <i>(Bộ Cánh Diều)</i>	Đỗ Thanh Hiền (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	
32	Mĩ thuật 9 <i>(Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống)</i>	Đình Gia Lê (Tổng Chủ biên), Đoàn Thị Mỹ Hương (Chủ biên)	
33	Mĩ thuật 9 <i>(Bộ Chân trời sáng tạo bản 1)</i>	Nguyễn Thị Nhung (Tổng Chủ biên), Nguyễn Tuấn Cường (Chủ biên)	
34	Mĩ thuật 9 <i>(Bộ Chân trời sáng tạo bản 2)</i>	Nguyễn Thị May (Tổng Chủ biên), Hoàng Minh Phúc (Chủ biên).	
35	Mĩ thuật 9 <i>(Bộ Cánh diều)</i>	Phạm Văn Tuyền (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	
36	Giáo dục thể chất 9 <i>(Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống)</i>	Nguyễn Duy Quyết (Tổng Chủ biên), Hồ Đắc Sơn (Chủ biên)	
37	Giáo dục thể chất 9 <i>(Bộ Chân trời sáng tạo)</i>	Trịnh Hữu Lộc (Tổng Chủ biên), Lưu Trí Dũng (Chủ biên)	
38	Giáo dục thể chất 9 <i>(Bộ Cánh diều)</i>	Đình Quang Ngọc (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)	

TT	Tên sách	Tác giả	<i>Ghi chú</i>
39	Hoạt động Trải nghiệm, hướng nghiệp 9 <i>(Bộ Chân trời sáng tạo bản 1)</i>	Đinh Thị Kim Thoa (Tổng Chủ biên), Nguyễn Hồng Kiên (Chủ biên).	
40	Hoạt động Trải nghiệm, hướng nghiệp 9 <i>(Bộ Chân trời sáng tạo bản 2)</i>	Đinh Thị Kim Thoa, Vũ Phương Liên (đồng Chủ biên).	
41	Hoạt động Trải nghiệm, hướng nghiệp 9 <i>(Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống)</i>	Luu Thu Thủy (Tổng Chủ biên), Trần Thị Thu (Chủ biên)	
42	Hoạt động Trải nghiệm, hướng nghiệp 9 <i>(Bộ Cánh Diều)</i>	Nguyễn Dục Quang (Tổng Chủ biên), Nguyễn Đức Sơn (Chủ biên)	
43	Công nghệ 9 – Định hướng nghề nghiệp <i>(Bộ Cánh Diều)</i>	Nguyễn Trọng Khanh (Tổng Chủ biên)	
44	Công nghệ 9 – Mô đun Lắp đặt	Nguyễn Trọng Khanh (Tổng Chủ biên)	

TT	Tên sách	Tác giả	<i>Ghi chú</i>
	mạng điện trong nhà <i>(Bộ Cánh Điều)</i>		
45	Công nghệ 9 – Mô đun Trồng cây ăn quả <i>(Bộ Cánh Điều)</i>	Nguyễn Tất Thắng (Tổng Chủ biên), Vũ Thanh Hải (Chủ biên)	
46	Công nghệ 9 – Mô đun Chế biến thực phẩm <i>(Bộ Cánh Điều)</i>	Nguyễn Tất Thắng (Tổng Chủ biên), Trần Thị Lan Hương (Chủ biên)	
47	Công nghệ 9 – Định hướng nghề nghiệp <i>(Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống)</i>	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Phạm Mạnh Hà (Chủ biên)	
48	Công nghệ 9 – Mô đun Lắp đặt mạng điện trong nhà <i>(Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống)</i>	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đặng Văn Nghĩa (Chủ biên)	
49	Công nghệ 9 – Mô đun Trồng cây ăn quả <i>(Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống)</i>	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Đồng Huy Giới (Chủ biên)	

TT	Tên sách	Tác giả	<i>Ghi chú</i>
50	Công nghệ 9 – Mô đun Chế biến thực phẩm <i>(Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống)</i>	Lê Huy Hoàng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Xuân Thành (Chủ biên)	
51	Công nghệ 9 – Định hướng nghề nghiệp <i>(Bộ Chân trời sáng tạo)</i>	Bùi Văn Hồng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Cẩm Vân (Chủ biên)	
52	Công nghệ 9 – Mô đun Lắp đặt mạng điện trong nhà <i>(Bộ Chân trời sáng tạo)</i>	Bùi Văn Hồng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Cẩm Vân (Chủ biên)	
53	Công nghệ 9 – Mô đun Cắt may <i>(Bộ Chân trời sáng tạo)</i>	Bùi Văn Hồng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Cẩm Vân (Chủ biên)	
54	Công nghệ 9 – Mô đun Nông nghiệp 4.0 <i>(Bộ Chân trời sáng tạo)</i>	Bùi Văn Hồng (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thị Cẩm Vân (Chủ biên)	

Phụ lục 3: TIÊU CHÍ LỰA CHỌN SÁCH GIÁO KHOA TRONG CSGD TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HUNG YÊN

I. Tiêu chí 1: Phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội của địa phương

1. Nội dung sách giáo khoa phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội, phù hợp với văn hóa, lịch sử, địa lý tỉnh Hưng Yên.

2. Hình ảnh, ngôn ngữ và các tư liệu sử dụng trong sách giáo khoa chuẩn mực, khoa học, cập nhật; phù hợp, gần gũi với cuộc sống hàng ngày của học sinh tại tỉnh Hưng Yên.

3. Các chủ đề/bài học trong sách tạo điều kiện thuận lợi tổ chức hoạt động dạy học gắn với thực tiễn, các hoạt động trải nghiệm.

II. Tiêu chí 2: Phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học tại cơ sở giáo dục

1. Sách giáo khoa tạo điều kiện cho học sinh học tập tích cực, hiệu quả

a) Các chủ đề/bài học trong sách giáo khoa chú trọng đến việc rèn tính chủ động, sáng tạo, phát huy khả năng tư duy độc lập, vận dụng kiến thức nhằm phát triển năng lực, phẩm chất người học.

b) Sách giáo khoa được trình bày khoa học, hấp dẫn giúp học sinh dễ tiếp cận và khai thác học liệu, tạo hứng thú cho học sinh và phù hợp với đặc trưng môn học/hoạt động giáo dục. Các bài học được thiết kế rõ ràng giúp học sinh dễ sử dụng.

c) Nội dung sách giáo khoa có tính tích hợp kiến thức liên môn, gắn kết với thực tiễn giúp phát huy tối đa năng lực, phẩm chất người học.

2. Sách giáo khoa tạo điều kiện cho giáo viên đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

a) Giúp giáo viên kế thừa được tính ưu việt của các hình thức, phương pháp dạy học tích cực mà các cơ sở giáo dục thực hiện đổi mới thành công trong những năm qua, đảm bảo việc dạy học phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

b) Hệ thống bài tập trong sách có thể điều chỉnh, bổ sung phù hợp với các nhóm đối tượng học sinh khác nhau.

c) Các yêu cầu của mỗi hoạt động trong sách giáo khoa tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên đánh giá mức độ đạt được về năng lực, phẩm chất của học sinh.

3. Phù hợp với cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện dạy học của cơ sở giáo dục.

a) Sách giáo khoa tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

b) Nguồn tài nguyên, học liệu bổ sung cho sách giáo khoa đa dạng, phong phú và thiết thực; giáo viên được hỗ trợ, hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa và nguồn tài nguyên, học liệu hiệu quả.

c) Tạo điều kiện để cơ sở giáo dục chủ động, linh hoạt trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày

Phụ lục 4: KHUNG THỜI GIAN THỰC HIỆN CÔNG TÁC LỰA CHỌN SGK

- Từ 01/3/2024: HT/GĐ quyết định Thành lập HĐ, xây dựng Kế hoạch tổ chức lựa chọn SGK, phân công nhiệm vụ các thành viên HĐ.
- Từ 01/3/2024 đến 03/03/2024: Tổ trưởng chuyên môn xây dựng Kế hoạch lựa chọn SGK cho từng môn học, báo cáo Hiệu trưởng trước khi thực hiện.
- Từ 01/3/2024 – 23/3/2024: Giáo viên nghiên cứu SGK môn học; viết phiếu nhận xét (xây dựng mẫu phiếu), đánh giá các SGK môn học theo tiêu chí lựa chọn SGK (QĐ ... của UBND tỉnh).
- Từ 24/3 – 28/3/2024: TTCM họp với GV môn học (điểm d và đ Khoản 2 Điều 7 TT 27). Nội dung: Thảo luận, bỏ phiếu lựa chọn 01 SGK cho môn học, tổng hợp kết quả và lập danh mục SGK do tổ lựa chọn.
- Từ 29/3 – 30/3/2024: Họp Hội đồng (Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5 Điều 7 TT 27)
- Trước ngày 03/4/2024: Các trường/trung tâm gửi hồ sơ lựa chọn SGK về Phòng/Sở GDĐT (Khoản 5 Điều 7 TT 27).
- Trước ngày 10/4/2024: Phòng GDĐT báo cáo về Sở GDĐT (Khoản 1 Điều 8 TT 27).
- Trước ngày 20/4/2024: Sở GDĐT trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt danh mục SGK do các cơ sở GD lựa chọn.
- Trước 30/4/2024: UBND tỉnh phê duyệt danh mục SGK do các cơ sở GD lựa chọn.
- Sở GDĐT triển khai thông báo danh mục SGK được UBND tỉnh phê duyệt.